ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**NGUYỄN CẨM NGỌC**

**VAI TRÒ CỦA TRÍ THỨC TINH HOA**

**VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI**

**Chuyên ngành: Chính trị học**

**Mã số: 62 31 20 01**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC**

**Hà Nội - 2015**

Công trình khoa học được hoàn thành tại:

Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn

Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học:

1. GS.TS. Nguyễn Văn Khánh

2. GS.TS. Hoàng Chí Bảo

Giới thiệu 1………………………………………………

Giới thiệu 2………………………………………………

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận án cấp cơ sở họp tại Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn.

Vào hồi:…..giờ, ngày…..tháng…..năm 2015.

Có thể tìm hiểu luận án tại:

**-** Thư viện Quốc gia Việt Nam.

**-** Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

# MỞ ĐẦU

**1. Lý do chọn đề tài**

Công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo kể từ 1986 đến nay đã gần 30 năm. Đổi mới đang tạo nên vóc dáng đáng tự hào của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực. Xây đắp nên diện mạo mới này là công sức của toàn Đảng, toàn dân, trong đó có vai trò đặc biệt quan trọng của một bộ phận những nhà trí thức ưu tú được xem là tinh hoa của đội ngũ trí thức dân tộc.

*Nhìn từ phương diện thực tiễn*, có thể thấy rằng trong những năm qua, những nhà trí thức lớn của Việt Nam tỏ rõ khả năng đi xa, tiến nhanh trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ cũng như sáng tạo các giá trị tinh thần cho xã hội. Tuy nhiên, họ cũng phải đối diện với rất nhiều thử thách như nguy cơ tụt hậu so với các trào lưu học thuật - tư tưởng của nhân loại; nguy cơ tha hóa trước những cám dỗ phức tạp của đời sống; phải đảm đương sứ mệnh khai sáng cộng đồng trong điều kiện nền dân trí chưa cao... Thực tế này đặt ra yêu cầu phải có những nghiên cứu, khảo sát đầy đủ và khoa học nhằm phản ánh đúng thực trạng của trí thức tinh hoa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

*Nhìn từ phương diện học thuật*, hiện chưa có công trình nào cả ở trong và ngoài nước, trên cả khía cạnh lý luận và khía cạnh thực tiễn nghiên cứu thấu đáo về trí thức tinh hoa Việt Nam giai đoạn từ 1986 đến 2015 để thấy được vai trò quan trọng không thể thiếu của lực lượng này trong tổng thể nguồn nhân lực cho đổi mới. Vì vậy, rất cần thiết phải tiến hành một nghiên cứu nghiêm túc, đầy đủ và toàn diện về khái niệm, đặc điểm, điều kiện hình thành, thực trạng cũng như những thành tựu, hạn chế trong việc thực hiện vai trò của trí thức tinh hoa trong quá trình đổi mới ở Việt Nam.

*Nhìn từ phương diện chính sách,* có thể thấy rằngĐảng và Nhà nước ta luôn coi trọng trí thức và đánh giá cao vai trò của họ trong xã hội. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kịp thời ban hành nhiều chính sách đối với đội ngũ trí thức nói chung và đối với việc bồi dưỡng tài năng, năng khiếu cho thế hệ trẻ nói riêng. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, các chính sách này vẫn gặp khó khăn, chưa thực sự phát huy được tác dụng trong thực tế. Điều này đòi hỏi phải có thêm những nghiên cứu chuyên sâu nhằm nhận diện và phân tích một cách khoa học về các vấn đề xung quanh chính sách đào tạo, sử dụng, thu hút, đãi ngộ đối với trí thức tinh hoa. Trên cơ sở đó, cung cấp luận cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm phát huy vai trò của đội ngũ này.

Như vậy, xét trên cả ba phương diện: thực tiễn, học thuật và chính sách, việc thực hiện một công trình nghiên cứu về trí thức tinh hoa Việt Nam đương đại là hoàn toàn cấp bách và có ý nghĩa quan trọng, thiết thực. Vì thế, tôi chọn đề tài ***“Vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới”*** làm luận án tiến sĩ khoa học chính trị của mình.

**2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

***Mục đích******nghiên cứu***của luận án là luận giải và làm sáng tỏ vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới (1986-2015). Từ đó, khuyến nghị một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của lực lượng này trong giai đoạn tiếp theo.

***Nhiệm vụ******nghiên cứu***của luận án là:

- Xây dựng khung lý thuyết của đề tài bao gồm khái niệm, đặc điểm, điều kiện hình thành và vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam.

- Làm rõ thực trạng vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới (1986-2015).

- Đề xuất các giải pháp có tính khả thi nhằm phát huy vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam trong giai đoạn tiếp theo.

**3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

***Đối tượng******nghiên cứu***của luận án là trí thức tinh hoa và vai trò của trí thức tinh hoa trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Trong khuôn khổ đề tài, luận án không đề cập tới vai trò của đội ngũ trí thức nói chung mà chỉ đề cập tới vai trò của bộ phận ưu tú, tinh hoa gồm các chuyên gia, nhà khoa học, nhà giáo dục, nhà hoạt động văn hóa, văn nghệ sĩ… tiêu biểu nhất.

***Phạm vi nghiên cứu:***

*Phạm vi không gian* và *lĩnh vực khảo sát* của luận án là nghiên cứu vai trò của các nhà trí thức tinh hoa Việt Nam cả trong và ngoài nước, hoạt động trong bốn lĩnh vực là: tư vấn, hoạch định chính sách, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và văn hóa - nghệ thuật. Do tác giả chưa có điều kiện đi sâu tìm hiểu, một số lĩnh vực như an ninh, quốc phòng, đối ngoại… sẽ không được đề cập đến trong luận ánnày.

*Phạm vi thời gian* của luận án là từ năm 1986 đến năm 2015. Tuy nhiên, luận án cũng nhìn xuyên suốt chiều dài lịch sử để có được nhận thức toàn diện hơn về đối tượng nghiên cứu của đề tài.

**4. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu**

***Câu hỏi nghiên cứu****:*

- Thế nào là trí thức tinh hoa?

- Trí thức tinh hoa có thể đóng vai trò gì trong quá trình đổi mới ở Việt Nam từ 1986 đến nay?

- Việt Nam phải làm gì để phát huy hơn nữa vai trò của trí thức tinh hoa trong giai đoạn tiếp theo của quá trình đổi mới?

***Giả thuyết nghiên cứu***:

- Trí thức tinh hoa là những nhà trí thức ưu tú nhất trong đội ngũ trí thức, được xem là “hiền tài”, là “nguyên khí” của quốc gia, dân tộc.

- Trí thức tinh hoa có vai trò trung tâm trong việc thúc đẩy sự phát triển của đất nước trên nhiều lĩnh vực; góp phần quan trọng vào sự thành công của công cuộc đổi mới ở Việt Nam.

- Việt Nam phải nhận thức sâu sắc hơn về vai trò của trí thức tinh hoa và kịp thời thực thi những giải pháp phù hợp hướng vào mục tiêu xây dựng một tầng lớp trí thức tinh hoa lớn mạnh để đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của đất nước.

**5. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu**

***Cách tiếp cận****:*

Luận án được tiếp cận theo hướng liên ngành. Tuy nhiên, do đề tài có mã ngành chính trị học nên *hướng tiếp cận khoa học chính trị* được coi là hướng chính của luận án này. Ngoài ra, tác giả cũng sử dụng các hướng tiếp cận khác như triết học, sử học, văn hóa học, giáo dục học, xã hội học, tâm lý học… nhằm đạt được nhiều thông tin chuyên sâu và đa chiều hơn về vấn đề nghiên cứu.

 ***Phương pháp nghiên cứu:*** Dựa trên các dữ liệu văn bản, dữ liệu phỏng vấn, dữ liệu nghe nhìn đã thu thập được, tác giả sử dụng các phương pháp chủ yếu của khoa học chính trị là: phương pháp *hệ thống - cấu trúc* (nghiên cứu vấn đề trên các lĩnh vực chính trị, giáo dục, khoa học, văn hóa…), phương pháp *so sánh* (so sánh các quan niệm, các nhân vật được chọn khảo sát, các công cụ chính sách của các quốc gia…), phương pháp *định tính* (chọn mẫu, mô tả, diễn giải, nghiên cứu trường hợp điển hình…), phương pháp *định lượng* (thống kê, đo lường, lượng hóa, tạo mô hình…). Ngoài ra, tác giả cũng sử dụng các phương pháp như gắn *lôgic với lịch sử, phân tích với tổng hợp*, *diễn giải với quy nạp*… Các phương pháp trên có thể được sử dụng riêng biệt hoặc kết hợp với nhau để phù hợp với yêu cầu của từng nội dung trong luận án.

**6. Đóng góp của luận án**

*Đóng góp về lý luận* của luận án là đã xây dựng và áp dụng một khung lý thuyết tương đối hoàn chỉnh về trí thức tinh hoa để luận giải và làm sáng tỏ vai trò của họ đối với sự nghiệp phát triển và chấn hưng đất nước. Trên nền tảng đó, cung cấp một cách tiếp cận mới trong việc tìm hiểu vai trò của trí thức tinh hoa nói riêng và đội ngũ trí thức nói chung.

*Đóng góp về thực tiễn* của luận án là đã phác họa một cách chân thực những cống hiến của họ đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong khoảng thời gian từ 1986 đến 2015.

**7. Kết cấu luận án**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, danh mục Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung luận án gồm 4 chương, 12 tiết.

# Chương 1

# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

# LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

**1.1. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam**

*1.1.1. Nhóm nghiên cứu về giới tinh hoa và trí thức tinh hoa*

Thuộc nhóm công trình này, có bài *Giới tinh hoa An Nam* của tác giả Nguyễn Văn Vĩnh (L’Annam nouveau - Nước Nam mới, 1932); bài *Giới trí thức tinh hoa trong lịch sử Việt Nam* của tác giả Trần Ngọc Vương (http://tiasang.com.vn, 2010), bài *Khái niệm người trí thức* (http://tiasang.com.vn, 2011) của tác giả Đặng Hoàng Giang.

*1.1.2. Nhóm nghiên cứu về trí thức và vai trò của trí thức nói chung*

Thuộc nhóm công trình này, có một số tác phẩm tiêu biểu như: cuốn *Định hướng phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa* do tác giả Phạm Tất Dong chủ biên (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001); cuốn *Trí thức với Đảng, Đảng với trí thức trong sự nghiệp giải phóng và xây dựng đất nước* do tác giả Nguyễn Văn Khánh chủ biên (Nhà xuất bản Thông Tấn, Hà Nội, 2004); bài *Thái độ và trách nhiệm của đội ngũ trí thức Việt Nam trong sự nghiệp phát triển đất nước* của tác giả Hoàng Chí Bảo (Tạp chí *Mặt trận*, số 58 và 59, 2008); cuốn *Trí thức Việt Nam bước vào thời kỳ hội nhập* của tác giả Nguyễn Đắc Hưng (Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009).

*1.1.3. Nhóm nghiên cứu thuộc dạng “tủ sách danh nhân*” *chuyên khảo cứu về chân dung, sự nghiệp, nhân cách, tài năng của nhiều cá nhân xuất sắc là người Việt Nam cả trong và ngoài nước*

Thuộc nhóm công trình này, phải kể đến cuốn *Những người đi qua hai thế kỷ* do Đinh Xuân Lâm chủ biên (Nhà xuất bản Lao Động, Hà Nội, 2002); cuốn Trí thức Việt Nam thời xưa của tác giả Vũ Khiêu (Nhà xuất bản Thuận Hóa, Huế, 2006); cuốn Đến với 55 nhà văn, nhà văn hóa Việt của tác giả Phong Lê (Nhà xuất bản Thuận Hóa, Huế, 2011); Bộ sách Tấm gương người làm khoa học gồm 5 tập của Liên hiệp các Hội Khoa học & Kỹ thuật Việt Nam, Trung tâm truyền thông hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ, Tủ sách Văn hóa Việt (Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2013).

Đáng chú ý nhất là cụm công trình được viết bằng thể ký chân dung văn học của tác giả Hàm Châu với 5 tác phẩm: Người trí thức quê hương (Nhà xuất bản Giáo Dục, Hà Nội*,* tập 1, 2002; tập 2, 2005), Đất Việt cuối trời xa (Nhà xuất bản Dân Trí, Hà Nội,2010), Ngô Bảo Châu - một “Nobel toán học” (Nhà xuất bản Dân Trí, Hà Nội,2010), Những chân trời của tài năng (Nhà xuất bản Dân Trí, Hà Nội,2 tập, 2012) và Trí thức tinh hoa Việt Nam đương đại - một số chân dung (Nhà xuất bản Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh*,* 2014).

***1.1.4. Nhóm nghiên cứu về đội ngũ chuyên gia và các tổ chức tư duy chiến lược (think tanks)***

Thuộc nhóm này, có các tác phẩm sau: bài *Xây dựng đội ngũ chuyên gia và sử dụng chuyên gia* của tác giả Hoàng Chí Bảo (Tạp chí *Phát triển nhân lực*, số 3; 2011); cuốn *Tư duy kinh tế Việt Nam - chặng đường gian nan và ngoạn mục 1975-1989* của tác giả Đặng Phong (Nhà xuất bản Tri Thức, Hà Nội, 2008); bài *Xây dựng lực lượng think tanks để phát triển* (<http://tuanvietnam.vietnamnet.vn>, 2010)và *Think tank và sự hưng vong của quốc gia* (<http://tuanvietnam.net>, 2010) của tác giả Nguyễn Lương Hải Khôi.

*1.1.5. Nhóm nghiên cứu về nguồn lực trí tuệ; về tài năng, nhân tài, đào tạo và phát triển nhân tài ở Việt Nam*

Các công trình quan trọng trong nhóm này gồm: cuốn *Xây dựng và phát huy nguồn lực trí tuệ Việt Nam phục vụ sự nghiệp chấn hưng đất nước* (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010) và *Nguồn lực trí tuệ Việt Nam - lịch sử, hiện trạng và triển vọng* (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2012) do tác giả Nguyễn Văn Khánh chủ biên; bài *Khái niệm "vốn trí tuệ" và một số kinh nghiệm tham khảo cho tiến trình xây dựng chiến lược xuất - nhập khẩu nguồn nhân lực trí tuệ của Việt Nam* của tác giả Phạm Thái Việt (Tạp chí *Triết học*, số 2, 2011); cuốn *Lược khảo về kinh nghiệm phát hiện, đào tạo và sử dụng nhân tài trong lịch sử Việt Nam* do tác giả Phạm Hồng Tung chủ biên (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008); bài *Nhân tài với phát triển bền vững* của tác giả Hoàng Chí Bảo và Nguyễn Cẩm Ngọc (Tạp chí *Tuyên Giáo*, số 11, 2012); cuốn *Nhân tài với tương lai đất nước* của tác giả Nguyễn Đắc Hưng (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2013).

1.2. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

*1.2.1. Nhóm nghiên cứu về trí thức và trí thức tinh hoa*

Các công trình tiêu biểu trong nhóm này là: bài *Who are the elite intellectuals?(Trí thức tinh hoa là ai?)* của tác giả Charles Kadushin (Tạp chí The Public Interest - Các lợi ích công, Mỹ, 1972); bài *Trí thức tinh hoa và nhà nước kỹ trị* của tác giả Lê Nguyễn (Mỹ) (<http://www.bbc.co.uk>*,* 2006); cuốn *Về trí thức Nga* (Nhà xuất bản Tri Thức, Hà Nội, 2009); cuốn *Ba thế hệ trí thức người Việt (1862-1954). Nghiên cứu lịch sử xã hội* của tác giả Trịnh Văn Thảo (Nhà xuất bản Thế Giới, Hà Nội, 2013) .

*1.2.2. Nhóm nghiên cứu về nhân tài và các tổ chức tư duy chiến lược (think tanks)*

Các công trình đáng chú ý là cuốn *Tôn trọng trí thức, tôn trọng nhân tài - kế lớn trăm năm chấn hưng đất nước* do Thẩm Vinh Hoa và Ngô Quốc Diệu chủ biên (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008); cuốn *Những kẻ xuất chúng* của tác giả Malcolm Gladwell (Nhà xuất bản Thế Giới, Hà Nội, 2009); bài *Trung Quốc khôn khéo trọng dụng cố vấn độc lập* và *Ảnh hưởng của cố vấn với các nhân vật chủ chốt* (<http://tuanvietnam.vietnamnet.vn>, 2010) của tác giả Thomas Bondiguel và Thierry Kellner.

1.3. Kết quả đạt được và những vấn đề luận án cần quan tâm giải quyết

Nhìn chung, tổng quan tình hình nghiên cứu cho thấy đã có một số công trình được công bố ở trong và ngoài nước có liên quan tới vấn đề trí thức tinh hoa. Các công trình trên đã tập trung giải quyết được một số nội dung sau:

- Trình bày các khái niệm về trí thức, về vai trò, vị trí của trí thức nói chung; của trí thức tinh hoa, chuyên gia, nhân tài… nói riêng cũng như các bài học kinh nghiệm, phương hướng và giải pháp để phát huy vai trò của các lực lượng này trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

- Những vấn đề lý luận chung về trí tuệ và nguồn lực trí tuệ; thực trạng nguồn lực trí tuệ Việt Nam trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; các giải pháp xây dựng và phát huy nguồn lực trí tuệ ở Việt Nam.

 - Những mô tả khách quan, chân thực về những thành tựu đỉnh cao của các nhà trí thức Việt Nam và những cống hiến của họ trong giai đoạn từ 1986 đến nay.

Đây cũng chính là những *nội dung khoa học* mà chúng tôi sẽ kế thừa trong quá trình triển khai luận án. Ngoài ra, chúng tôi cũng kế thừa điểm mạnh trong *cách tiếp cận* đa chiều và sử dụng những *phương pháp* nghiên cứu liên ngành của các tác giả, đặc biệt là của các tác giả nước ngoài. Đồng thời, chú trọng hướng tiếp cận chính trị học và phương pháp nghiên cứu của khoa học này để làm nổi bật tính chính trị học của đề tài mà chúng tôi thực hiện.

Những điều trình bày trên cho thấy khoảng trống trong các công trình nghiên cứu tập trung ở sự thiếu vắng một công trình chuyên sâu về trí thức tinh hoa; sự hình thành, đặc điểm và thực trạng của trí thức tinh hoa Việt Nam đương đại; những đánh giá mang tính khoa học cao về vị trí, vai trò của họ trong tiến trình đổi mới cũng như những hạn chế còn tồn tại; những đề xuất cụ thể về các giải pháp cần thiết để phát huy vai trò của họ nhằm phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong bối cảnh hiện nay….Bởi vậy, chúng tôi cho rằng việc triển khai một công trình nghiên cứu chuyên sâu về ***“Vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới”*** là một việc làm cần thiết nhằm bổ sung thêm những mảng tri thức còn khuyết thiếu trong việc tìm hiểu về đội ngũ trí thức Việt Nam.

# Chương 2

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

2.1. Quan niệm về trí thức và trí thức tinh hoa

*2.1.1. Quan niệm về trí thức*

Hiện nay, trên thế giới đã có rất nhiều định nghĩa khác nhau về trí thức. Chúng tôi quan niệm về trí thức như sau: *Trí thức* là những người lao động trí óc có trình độ học vấn cao hoặc có hiểu biết sâu rộng về một hoặc một số lĩnh vực khoa học - công nghệ, văn hóa - nghệ thuật, quản lý kinh tế - xã hội, thường xuyên vận dụng những hiểu biết đó để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn và có ý thức trách nhiệm sâu sắc đối với sự tiến bộ của cộng đồng.

***2.1.2. Quan niệm về trí thức tinh hoa***

Tiếp cận trí thức tinh hoa trên quan điểm đề cao yếu tố trí tuệ, trong đó chú trọng vào tính vượt trội về tài năng và khả năng cống hiến của họ trên cả bình diện xã hội và bình diện chuyên ngành, chúng tôi đưa ra quan niệm như sau: *Trí thức tinh hoa* là những người ưu tú nhất, nổi trội nhất trong đội ngũ trí thức, tiêu biểu cho tinh thần và trí tuệ của dân tộc, có những đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, được xã hội thừa nhận và đánh giá cao.

*2.1.3. Trí thức tinh hoa và nhân tài*

2.2. Con đường trở thành trí thức tinh hoa

*2.2.1. Do tài năng thiên bẩm và sự học hành rèn luyện của bản thân*

*2.2.2. Do hoàn cảnh xuất thân và tác động của thể chế chính trị đương tồn*

2.3. Đặc điểm của trí thức tinh hoa

*2.3.1. Trí thức tinh hoa là người có trình độ phát triển cao về trí tuệ, biểu hiện rõ nhất ở khả năng sáng tạo vượt trội trong các lĩnh vực của chuyên ngành.*

*2.3.2. Trí thức tinh hoa là những người có đức tính khiêm tốn, trung thực và dũng cảm, có tinh thần trách nhiệm cao và sẵn sàng dấn thân vì sự tiến bộ của cộng đồng, có lòng yêu nước và gắn bó với Tổ quốc, nhân dân, dân tộc.*

*2.3.3. Trí thức tinh hoa là những người đạt được thành công nổi trội trong lĩnh vực nghề nghiệp của mình. Thành công của họ được giới chuyên gia trong ngành cũng như xã hội thừa nhận, tôn vinh.*

2.4. Vai trò của trí thức tinh hoa

*2.4.1. Tham vấn cho lãnh đạo trong việc hình thành các quyết sách chính trị*

*2.4.2. Truyền bá tri thức, phát triển giáo dục, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài*

*2.4.3. Sáng tạo, khám phá, phát minh trong các lĩnh vực của khoa học và công nghệ; tiếp nhận chuyển giao các thành tựu tiên tiến của nước ngoài*

*2.4.4. Kế thừa, bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa; sáng tạo những giá trị mới trong các lĩnh vực của văn học và nghệ thuật*

# Chương 3

# THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA TRÍ THỨC TINH HOA

# VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

3.1. Khái quát về đội ngũ trí thức tinh hoa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới

*3.1.1. Độ tuổi*

*3.1.2. Nguồn gốc xã hội*

*3.1.3. Học hàm, học vị, nơi đào tạo*

*3.1.4. Phân vùng địa lý*

*3.1.5. Lĩnh vực nghề nghiệp, cơ cấu giới*

**3.2. Những thành tựu trong việc thực hiện vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam thời kỳ đổi mới**

*3.2.1. Là lực lượng quan trọng trong hoạch định và thực thi chính sách*

*3.2.1.1. Mở đường cho đổi mới tư duy, đặc biệt là tư duy kinh tế*

Trong giai đoạn đầu đổi mới, các trí thức tinh hoa gồm những chuyên gia giỏi ở nhiều lĩnh vực khác nhau đã được tập hợp trong các nhóm nghiên cứu chiến lược, còn gọi là *think tank* để tham mưu cho Đảng và Nhà nước. Trên thực tế, đã có nhiều *think tank chính thức* và *think tank không chính thức* ra đời, có vai trò quan trọng giúp các nhà lãnh đạo hoạch định đường lối chính sách cho đổi mới, đưa Việt Nam thoát khỏi khủng khoảng kinh tế - xã hội và từng bước hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu.

 Ví dụ điển hình:Tiểu ban nghiên cứu giải pháp cấp bách về tài chính - tiền tệ - giá cả, Nhóm nghiên cứu của Bộ Ngoại giao, Tiểu ban xây dựng Cương lĩnh và Tiểu ban xây dựng chiến lược, Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Chính phủ, nhóm của Tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh và nhóm “Thứ Sáu” ở thành phố Hồ Chí Minh…

*3.2.1.2. Tham gia có hiệu quả vào chu trình chính sách và phản biện chính sách*

Các trí thức tinh hoa làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, trong các tổ chức đoàn thể của hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, đặc biệt là những người trực tiếp giữ các trọng trách chủ chốt trong lãnh đạo, quản lý ở các Bộ, ban, ngành (Bộ trưởng, Thứ trưởng,…) là lực lượng có vai trò quan trọng trong hoạt động này. Họ không chỉ *cung cấp cơ sở khoa học* và *đề xuất ý tưởng* cho việc hoạch định đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước mà còn là người *thực thi* chính sách; đồng thời, tham gia *phản biện* để hình thành nên những chính sách tối ưu. Qua đó, mở ra những mũi đột phá ở một số ngành, lĩnh vực, góp phần làm sáng tỏ con đường phát triển của Việt Nam, khiến cho công cuộc đổi mới gặt hái được những thành tựu hết sức rõ rệt.

Ví dụ điển hình: GS. Đặng Hữu, GS. Bùi Danh Lưu, GS. Vũ Tuyên Hoàng…

*3.2.2. Là lực lượng nòng cốt trong giáo dục và đào tạo*

*3.2.2.1. Phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh năng khiếu*

*ở bậc trung học phổ thông*

Bồi dưỡng học sinh năng khiếu là bước đầu tiên trong quá trình đào tạo nhân tài. Trí thức tinh hoa đã tham gia một cách tích cực và đóng vai trò quan trọng trong hoạt động này.

Ví dụ điển hình: Đào tạo học sinh chuyên toán tại Khối Trung học phổ thông chuyên Toán - Tin (Khối A0) trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

*3.2.2.2. Đào tạo tài năng trẻ và nguồn nhân lực chất lượng cao ở bậc đại học và sau đại học*

Các trí thức khoa học làm công tác giáo dục ở trình độ chuyên gia tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, các tổ chức khoa học lớn ở bậc đại học và sau đại học có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bồi đắp nên thế hệ những nhà khoa học kế cận trong lực lượng nghiên cứu cũng như tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao vô cùng cần thiết cho đất nước.

Ví dụ điển hình: Trường Đại học Y Hà Nội, Viện Toán học, tổ chức Gặp gỡ Việt Nam (Rencontres du Vietnam) của GS. Trần Thanh Vân.

*3.2.3. Là lực lượng tiên phong trong khoa học và công nghệ*

*3.2.3.1. Có những khám phá quan trọng đóng góp vào việc xây dựng và phát triển các ngành khoa học cả trong nước và quốc tế*

Bước vào thời kỳ đổi mới, trí thức tinh hoa Việt Nam cả trong và ngoài nước đã có những bước tiến rất dài trong việc đảm đương vai trò khoa học - công nghệ của mình. Họ đã đạt được nhiều thành tựu rực rỡ, mang tính đột phá trong hoạt động khám phá tri thức mới, có những cống hiến quan trọng đối với việc xây dựng và phát triển các lĩnh vực chuyên ngành.

Ví dụ điển hình: GS. Ngô Bảo Châu, GS. Lưu Lệ Hằng (Jane Luu), GS. Đàm Thanh Sơn, GS. Hoàng Tụy, GS. Nguyễn Văn Đạo, GS. Nguyễn Tài Cẩn, GS. Hà Văn Tấn.

*3.2.3.2. Phát minh, sáng tạo, làm chủ và triển khai ứng dụng nhiều thành tựu công nghệ mới vào phục vụ phát triển kinh tế - xã hội*

Từ 1986 đến nay, trí thức tinh hoa Việt Nam đã thực hiện nhiều nỗ lực đổi mới sáng tạo độc đáo liên quan đến khoa học và công nghệ. Họ đã đạt được những thành tựu hết sức nổi bật trong việc phát minh, sáng tạo công nghệ mới, sản phẩm mới và những quy trình kỹ thuật mới có chất lượng cao để giải quyết các vấn đề mà thực tiễn sản xuất và đời sống đặt ra.

Ví dụ điển hình: GS. Nguyễn Sinh Huy, nhà khoa học Nguyễn Tăng Cường, tập thể 49 chuyên gia của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, GS. Lê Thế Trung…

*3.2.4. Là lực lượng chủ yếu trong văn hóa và nghệ thuật*

*3.2.4.1. Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa truyền thống của dân tộc*

Bảo tồn, phát huy những di sản văn hóa tốt đẹp của dân tộc và giới thiệu những giá trị văn hóa của Việt Nam ra thế giới là một trong những chủ trương lớn về văn hóa - nghệ thuật của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong thời kỳ đổi mới, các trí thức văn nghệ sĩ, đặc biệt là các nhà hoạt động âm nhạc và các nhà văn hóa lớn là những người đóng vai trò quan trọng bậc nhất vào quá trình hiện thực hóa chủ trương này, đưa lại những hiệu ứng rất tích cực đối với đời sống tinh thần của xã hội.

Ví dụ điển hình: Nhạc sưNguyễn Vĩnh Bảo, GS. Trần Văn Khê, GS. Nguyễn Khắc Viện, nhà văn hóa Hữu Ngọc.

*3.2.4.2. Hình thành khuynh hướng nhận thức lại hiện thực và*

*hiện đại hóa nền văn học - nghệ thuật*

Những chủ trương mới về phát triển văn học - nghệ thuật thời kỳ đổi mới đã thổi luồng sinh khí mới vào lĩnh vực này, dẫn đến sự thăng hoa của nhiều trí thức văn nghệ sĩ trong sáng tạo. Từ đó, làm hình thành nên khuynh hướng nhận thức lại hiện thực và xu hướng hiện đại hóa nền văn học - nghệ thuật; có tác dụng tích cực trong việc xây dựng nền văn hóa mới và thúc đẩy nhanh tiến trình dân chủ hóa xã hội ở Việt Nam.

Ví dụ điển hình: đạo diễn Trần Văn Thủy, nhà soạn kịch Lưu Quang Vũ, nhà văn Ma Văn Kháng, Nguyễn Khắc Trường, Nguyễn Minh Châu, đạo diễn Đặng Nhật Minh…

3.3. Những hạn chế trong việc thực hiện vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam thời kỳ đổi mới

*3.3.1. Hạn chế*

3.3.1.1. Về thực hiện vai trò tư vấn chính sách

3.3.1.2. Về thực hiện vai trò giáo dục - đào tạo

3.3.1.3. Về thực hiện vai trò khoa học - công nghệ

3.3.1.4. Về thực hiện vai trò văn hóa - nghệ thuật

*3.3.2. Nguyên nhân*

3.3.2.1. Sự thiếu hụt của đội ngũ trí thức đầu ngành

3.3.2.2. Sự chậm trễ trong quyết sách và hành động của các cơ quan quản lý và lãnh đạo

3.3.2.3. Sự bất cập trong đầu tư, phân bổ kinh phí cho phát triển khoa học và giáo dục

Ngoài ra, còn có những *nguyên nhân khác* như: mất cân đối giữa quy mô và chất lượng của hệ thống giáo dục và đào tạo; tách biệt giữa nghiên cứu và giảng dạy; xa rời các chuẩn mực quốc tế trong nghiên cứu khoa học; bí bách trong môi trường làm việc; yếu kém trong sử dụng nhân tài và thiếu dân chủ trong nhiều lĩnh vực.

**Chương 4**

 MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ

CỦA TRÍ THỨC TINH HOA VIỆT NAM TRONG

 GIAI ĐOẠN TIẾP THEO CỦA QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI

4.1. Nhận diện các yếu tố tác động tới việc phát huy vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam

*4.1.1. Các điểm mạnh*

- Quá trình đổi mới, mở cửa và hội nhập diễn ra ngày càng mạnh mẽ.

- Tiềm năng tăng trưởng dài hạn của nền kinh tế.

- Ổn định chính trị - xã hội.

- Lợi thế nước đi sau.

- Tiềm năng to lớn về nguồn lực con người.

- Xu hướng gia tăng nhận thức đúng đắn về vai trò của tầng lớp trí thức tinh hoa trong phát triển.

*4.1.1. Các điểm yếu*

- Bất cập của mô hình tăng trưởng: Kinh tế phát triển theo chiều rộng, thiên về khai thác tài nguyên.

- Tiềm lực kinh tế - tài chính mỏng.

- Cơ sở hạ tầng cho giáo dục và khoa học yếu kém; công nghệ lạc hậu, chậm cải thiện.

- Chính sách dàn trải và nặng về hình thức, chậm triển khai trong thực tiễn.

- Phối hợp chính sách kém hiệu quả, thiếu đồng bộ.

- Chịu ảnh hưởng của những yếu tố hạn chế trong truyền thống văn hóa dân tộc.

- Năng suất lao động thấp, khả năng hội nhập chưa cao, năng lực cạnh tranh yếu.

*4.1.1. Các cơ hội*

- Toàn cầu hóa và kinh tế tri thức tạo ra khả năng nhảy vọt về chất của đội ngũ trí thức.

- Có thể đón nhận một số lượng lớn trí thức tài năng từ nước ngoài về hợp tác và làm việc.

- Xây dựng thành công trường đại học và trung tâm nghiên cứu chất lượng cao ngang tầm quốc tế.

*4.1.1. Các thách thức*

- Nâng cao năng lực tư duy và phản ứng chính sách ở tầm quốc tế.

- Cải thiện khả năng cạnh tranh trong thu hút nhân tài.

- Nâng cấp và cải tạo cơ sở hạ tầng cho văn hóa, khoa học và giáo dục.

- Cung cấp, phân bổ và quản lý hiệu quả các nguồn lực.

- Mở rộng dân chủ, đặc biệt là dân chủ trong khoa học.

- Chấp nhận mức chênh lệch cao về thu nhập và đãi ngộ đối với nhân tài.

Việc nhận diện các yếu tố này là cơ sở cho việc xác định một khung giải pháp phù hợp nhằm phát huy vai trò của trí thức tinh hoa trong giai đoạn tiếp theo của quá trình đổi mới ở Việt Nam.

4.2. Phương hướng và giải pháp phát huy vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam

***Phương hướng***cơ bản là phải xây dựng cho được một đội ngũ trí thức tinh hoa đủ mạnh cả về số lượng và chất lượng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Cụ thể là:

1) Phải bằng mọi nỗ lực phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, nắm bắt cơ hội và vượt qua thách thức đang tồn tại đối với trí thức tinh hoa.

2) Phải có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ và sử dụng trí thức tinh hoa.

3) Phải kiên quyết hành động để thực thi các chính sách đã đề ra.

Theo phương hướng trên, mọi ***giải pháp***trước hết đều cần phải tập trung vào mục tiêu phát triển về số lượng và chất lượng cho đội ngũ này. Theo đó, các giải pháp mà luận án khuyến nghị là:

*4.2.1. Thống nhất và làm chuyển biến nhận thức của nhà lãnh đạo về sự cần thiết phải phát huy vai trò của trí thức tinh hoa*

*Thứ nhất*, nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò quan trọng của trí thức tinh hoa và sự cần thiết phải có các giải pháp để phát huy vai trò

của họ.

*Thứ hai*, cần nhận thức được rằng con đường để đạt mục tiêu là không bằng phẳng, nhanh chóng, dễ dàng.

*Thứ ba*, cần nhận thức được tầm quan trọng của việc hành động để thực thi chính sách.

*4.2.2. Tập trung nỗ lực xây dựng trường đại học nghiên cứu đẳng cấp quốc tế*

Trường đại học với chức năng nguyên thủy là nơi sáng tạo tri thức và đào tạo nhân tài có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của một quốc gia. Ở Việt Nam, hệ thống giáo dục đại học đã tồn tại từ lâu song đến thời điểm này vẫn chưa có một trường *đại học nghiên cứu* (research oriented university) ngang tầm khu vực và quốc tế, có khả năng đảm đương vai trò là “máy cái” sản sinh ra tầng lớp tinh hoa dân tộc. Tình trạng này kéo dài đã khiến cho Việt Nam chưa thể có được nền khoa học và giáo dục tương xứng với tiềm năng và đặc biệt là chưa có được nguồn nhân lực tri thức thật sự đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế mới.

 Bởi vậy, song song với việc cải cách toàn diện nền giáo dục, Việt Nam cần phải xác định lại vai trò của trường đại học một cách hết sức cơ bản và *tập trung nỗ lực xây dựng ít nhất một trường đại học nghiên cứu có khả năng cạnh tranh về thứ hạng với các trường khác trong khu vực và trên thế giới*. Trường đại học này với tư cách là trung tâm nghiên cứu và đào tạo hàng đầu sẽ trở thành vườn ươm sản sinh nhân tài và nuôi dưỡng những thế hệ trí thức tinh hoa mới có sứ mệnh đảm bảo sự phát triển bền vững cho đất nước.

Để xây dựng thành công trường đại học này, cần đảm bảo các yêu cầu sau:

*\* Thứ nhất, về nghiên cứu.*

*\* Thứ hai, về đào tạo.*

*\* Thứ ba, về đầu tư có trọng điểm.*

*4.2.3. Kịp thời chống “chảy máu chất xám” và tăng cường thu hút nhân tài*

Hiện nay, Việt Nam đang phải đương đầu với hai vấn đề lớn trong phát triển: chảy máu chất xám và thu hút nhân tài. Tình trạng này đã kéo dài và đang gây ra những tác động tiêu cực lên sự phát triển của đội ngũ trí thức tinh hoa nói riêng và đất nước nói chung.

Có nhiều nguyên nhân dẫn tới hiện tượng chảy máu chất xám ồ ạt và những hạn chế trong việc thu hút nhân tài ở Việt Nam, trong đó những nguyên nhân chủ yếu nhất đến từ yếu tố môi trường làm việc, chế độ đãi ngộ, cơ sở hạ tầng nghiên cứu và triển vọng nghề nghiệp lâu dài. Tháo gỡ những nguyên nhân này chính là lối thoát cho vấn đề chảy máu chất xám và thu hút nhân tài ở nước ta. Trong khuôn khổ đề tài, chúng tôi khuyến nghị một số giải pháp cụ thể như sau:

*4.2.3.1. Cải thiện môi trường làm việc.*

*4.2.3.2. Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng.*

*4.2.3.3. Đầu tư cho sơ sở hạ tầng nghiên cứu.*

*4.2.3.4. Sử dụng hợp lý người tài.*

KẾT LUẬN

Nghiên cứu về vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước từ 1986 đến nay cho phép rút ra một số kết luận như sau:

**Thứ nhất**, *trí thức tinh hoa là bộ phận cốt lõi của cộng đồng trí thức,* bao gồm một số ít những nhà trí thức tài năng nhất, xứng đáng được coi là người đại diện chân chính cho trí tuệ, phẩm cách và lương tri của dân tộc. Xét về điều kiện hình thành, họ không chỉ là sản phẩm của quá trình tự đào luyện gian nan mà còn là sản phẩm của gia đình, xã hội và thể chế chính trị đương tồn, rộng hơn là của lịch sử, của những di sản và cả những cơ may đến từ vận hội của đất nước, của thời đại mà họ sống và hoạt động. Trên cả ba phương diện trí tuệ, nhân cách và nghề nghiệp, trí thức tinh hoa đều tỏ rõ những nét đặc trưng vượt trội hơn so với đội ngũ của mình khi là những người thực sự có khả năng sáng tạo trong một ngành nghề chuyên biệt, có các phẩm chất cá nhân tiêu biểu cho những chuẩn mực chung của cộng đồng và đạt được những thành tựu đỉnh cao hiếm có trong lĩnh vực chuyên môn. Nhờ hội tụ được những yếu tố này, họ trở thành lực lượng đóng vai trò quan trọng bậc nhất trong việc quyết định triển vọng và tương lai của xã hội.

**Thứ hai**, sự nghiệp đổi mới đã làm xuất hiện ở Việt Nam một tầng lớp trí thức tinh hoa có khả năng làm chủ các tri thức hiện đại và đặc biệt là có tinh thần dân tộc sâu sắc. Trong ba thập niên đổi mới vừa qua, những nhà trí thức này đã đóng *vai trò trung tâm* trong việc thúc đẩy quá trình đổi mới và trở thành trái tim của công cuộc đổi mới ở Việt Nam. Vai trò của họ in dấu đậm nét trên bốn lĩnh vực sau:

*1.* *Hoạch định, thực thi chính sách*: giải quyết thành công khủng hoảng kinh tế - xã hội, giúp Việt Nam đạt được những bước chuyển mình ngoạn mục để hội nhập ngày càng sâu rộng vào thế giới.

*2. Giáo dục - đào tạo*: Góp phần đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, từng bước đáp ứng nhu cầu về nhân lực cho đất nước.

*3. Khoa học - công nghệ*: Đạt được nhiều thành tựu có tính chất đột phá cả trong nghiên cứu cơ bản và ứng dụng; góp phần phát triển các ngành khoa học, nâng cao tiềm năng tăng trưởng dài hạn của nền kinh tế và giải quyết các thách thức xã hội.

*4.* *Văn hóa - nghệ thuật*: Giữ gìn và phát huy các di sản của cha ông; sáng tạo nên các giá trị mới của văn học và nghệ thuật; đóng góp đáng kể vào quá trình xây dựng nền văn hóa mới và dân chủ hóa xã hội.

**Thứ ba**,mặc dù đạt được những thành tựu hết sức ấn tượng song nếu đánh giá một cách khách quan thì việc thực hiện vai trò của trí thức tinh hoa trong thời kỳ đổi mới vẫn còn chứa đựng nhiều *hạn chế*, đặc biệt là trong lĩnh vực khoa học và giáo dục. Điều đáng lo ngại ở đây là những hạn chế này đã tồn tại rất dai dẳng suốt mấy chục năm qua và đang gây ra những cản trở không nhỏ đối với triển vọng của Việt Nam trong dài hạn. Có nhiều *nguyên nhân* đưa đến những hạn chế này nhưng nguyên nhân cơ bản nhất được xác định là do những chậm trễ, bất cập và yếu kém trong việc ấn định và thực thi một chính sách cụ thể nhằm phát triển tầng lớp trí thức tinh hoa của các cấp lãnh đạo, quản lý ở Việt Nam.

**Thứ tư**, không một quốc gia nào có thể trở thành một cường quốc hay một quyền lực lớn trên thế giới nếu thiếu đi tầng lớp tinh hoa. Để có thể tiếp tục phát triển và cạnh tranh hiệu quả trong bối cảnh toàn cầu hóa và kinh tế tri thức hiện nay, *phương hướng* cơ bản là Việt Nam cần tập trung xây dựng cho mình một đội ngũ trí thức tinh hoa đủ mạnh cả về số lượng và chất lượng trên nhiều lĩnh vực, nhất là những lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế. Trên cơ sở khảo sát một cách có hệ thống về những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức hiện tại của Việt Nam và kinh nghiệm đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao của các quốc gia trên thế giới, luận án đưa ra ba khuyến nghị lớn về *giải pháp* phát huy vai trò của trí thức tinh hoa Việt Nam là:

*1.* *Về nhận thức*: thống nhất và làm chuyển biến nhận thức của các nhà lãnh đạo về sự cần thiết phải có một chính sách riêng về phát triển giới trí thức tinh hoa và tầm quan trọng của việc hành động để thực thi chính sách này.

*2.* *Về xây dựng đại học nghiên cứu*: đầu tư thích đáng và có trọng tâm, trọng điểm cho việc xây dựng trường đại học nghiên cứu đẳng cấp quốc tế là nơi sản sinh ra tầng lớp tinh hoa mới của Việt Nam.

*3.* *Về chống chảy máu chất xám và thu hút nhân tài*: cải thiện môi trường làm việc, chế độ đãi ngộ, cơ sở hạ tầng nghiên cứu và có chính sách sử dụng hợp lý người tài.

Nhìn chung, nếu có sự tham gia tích cực của các nhân tố chính trị trong việc tạo lập môi trường và đầu tư đủ các nguồn lực cần thiết cho phát triển, trí thức tinh hoa Việt Nam hoàn toàn có khả năng trở thành một đội ngũ lớn mạnh tương xứng với tiềm năng vốn có của mình để đóng một vai trò ngày càng quan trọng hơn đối với sự nghiệp đổi mới ở nước ta.

**Cuối cùng**, việc nghiên cứu đề tài *vai trò của giới trí thức tinh hoa* *Việt Nam* đã gợi mở cho chúng tôi một hướng nghiên cứu mới tương đối gần gũi với đề tài là *vai trò của giới tinh hoa chính trị Việt Nam*. Hướng nghiên cứu này một mặt cho phép chúng tôi kế thừa những thành quả bước đầu đạt được trong nghiên cứu về giới trí thức tinh hoa; mặt khác, cho phép mở rộng biên độ nghiên cứu về giới tinh hoa Việt Nam nói chung trên cơ sở bổ sung thêm các tinh hoa chính trị - những người nắm vai trò quyết định đối với sự hưng vong, thành bại của quốc gia, dân tộc, đặc biệt là trong tình hình thế giới đầy biến động và phức tạp hiện nay.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Hoàng Chí Bảo, Nguyễn Cẩm Ngọc (2012), “Nhân tài với phát triển bền vững”, *Tạp chí Tuyên giáo* (11), tr. 22-27.

2. Nguyễn Cẩm Ngọc (2012), “Trí thức Khoa học xã hội nhân văn với sự nghiệp đổi mới để phát triển đất nước”, *Tạp chí Phát triển Nhân lực* (3), tr. 23-26.

3. Nguyễn Cẩm Ngọc (2012), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về thu hút, trọng dụng nhân tài vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, *Tạp chí Phát triển Nhân lực* (4), tr. 24-27.

4. Nguyễn Cẩm Ngọc (2015), “Think Tank - Một mô hình tổ chức hiện đại tạo cơ hội cho giới trí thức tinh hoa góp phần hoạch định chính sách quốc gia”, *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Xã hội và Nhân văn* (2), tr. 60-71.

5. Nguyễn Cẩm Ngọc (2015), “Vai trò của trí thức tinh hoa trong các ngành văn hóa - nghệ thuật ở Việt Nam thời kỳ đổi mới”, *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật* (374), tr. 3-8.